Phụ lục V / Appendix V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng BTC)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ MIRAE ASSET (VIỆT NAM) **MIRAE ASSET (VIETNAM) FUND MANAGEMENT COMPANY LIMITED**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM** **Independence - Freedom – Happiness**
Số/No: 46/BC-2022	*Hà Nội, ngày (day) 21 tháng (month) 01 năm (year) 2022*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Năm 2021/Y*ear 2021)*

Kính gửi/To:

- **Ủy ban chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*;**
- **Sở Giao dịch chứng khoán/ *The Stock Exchange.***

- Tên công ty/*Name of company*: CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ MIRAE ASSET (VIỆT NAM)
- Địa chỉ trụ sở chính/*Address of headoffice:* Tầng 38 Keangnam Hanoi Landmark Tower, Khu E6, Khu ĐTM Cầu Giấy, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội
- - Điện thoại/*Telephone:* 024 3564 0666 Fax: 024 3564 0555 Email: mafmc@miraeasset.com
- Vốn điều *lệ/Charter capital:* 26.000.000.000 VNĐ
- Mã chứng khoán/Stock *symbol:*
- Mô hình quản trị công ty/*Governance model:*

  Chủ tịch, Kiểm soát viên và Tổng Giám đốc /*Chairman, Supervisors, General Director* .
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/*The implementation of internal audit: Đã thực hiện/ Implemented.*

I. Chủ tịch công ty (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Chairman *(Semiannual report/annual report):*

1. Thông tin về Chủ tịch công ty/*Information about the Chairman of the company:*

Stt *No.*	Chủ tịch Công ty/Chairman of the company	Chức vụ/ *Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non-executive*	Ngày bắt đầu/không còn là Chủ tịch *The date becoming/ceasing to be the Chairman*	
			Ngày bổ nhiệm *Date of appointment*	Ngày miễn nhiệm *Date of dismissal*

		members of the Board of Directors))		
	Ông/ Mr. Huh Hong Suk	Chủ tịch	23/05/2018	

3. Hoạt động giám sát của Chủ tịch đối với Ban Giám đốc/*Supervising the Board of Management Chairman by the Board of Directors:*

- Giám sát việc thực hiện các quyết định của Chủ sở hữu, báo cáo Chủ sở hữu kết quả và tính hình hoạt động kinh doanh của Công ty

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any): Không*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Chủ tịch Công ty (Báo cáo 6 *tháng /năm)/Resolutions/Decisions of the Chairman (Semi-annual report/annual report):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*	Tỷ lệ thông qua *Approval rate*
1	01/2021/QĐ-CT	02/01/2020	Quyết định chi thưởng 2020	Không áp dụng
2	02/2021/QĐ-CT	27/01/2021	Ban hành Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp	Không áp dụng
3	03/2021/QĐ-CT	28/01/2021	Ban hành Quy chế phòng, chống rửa tiền	Không áp dụng
4	03A/2021/QĐ-CT	28/01/2021	Quyết định cử đi công tác – Quyên	Không áp dụng
5	04/2021/QĐ-CT	22/02/2021	Quyết định hỗ trợ học phí	Không áp dụng
6	04A/2021/QĐ-CT	10/03/2021	Quyết định đầu tư cổ phiếu VTP	Không áp dụng
7	05/2021/QĐ-CT	11/03/2021	Quyết định đi công tác SG – Nguyễn Kỳ Minh	Không áp dụng
8	06/2021/QĐ-CT	19/03/2021	Quyết định đi công tác SG – Mr. Soh	Không áp dụng
9	06A/2021/QĐ-CT	31/03/2021	Quyết định đi công tác Hải Phòng – Mr. Huh	Không áp dụng
10	06B/2021/QĐ-CT	01/04/2021	Quyết định đầu tư DXS	Không áp dụng
11	07/2021/QĐ-CT	10/05/2021	Ban hành quy trình giám sát hoạt động ủy quyền	Không áp dụng
12	08/2021/QĐ-CT	10/05/2021	Ban hành quy trình quản lý quỹ đầu tư chứng khoán sửa đổi lần thứ 2	Không áp dụng

13	09/2021/QĐ-CT	13/05/2021	Ban hành sổ tay định giá	Không áp dụng
14	10/2021/QĐ-CT	21/05/2021	Ban hành Quy tắc đạo đức nghề nghiệp áp dụng cho nhân viên phân phối chứng chỉ quỹ	Không áp dụng
15	11/2021/QĐ-CT	21/05/2021	Ban hành Quy trình Giao dịch chứng chỉ quỹ Mở	Không áp dụng
16	12/2021/QĐ-CT	21/05/2021	Ban hành Quy trình Giao dịch chứng chỉ quỹ Đóng	Không áp dụng
17	13/2021/QĐ-CT	21/05/2021	Ban hành quy trình giao dịch chứng chỉ quỹ ETF	Không áp dụng
18	14/2021/QĐ-CT	21/05/2021	Ban hành quy định về ngăn ngừa giao dịch muộn trong hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ	Không áp dụng
19	15/2021/QĐ-CT	21/05/2021	Ban hành quy trình thẩm định thông tin, nhận biết nhà đầu tư và người được hưởng lợi	Không áp dụng
20	16/2021/QĐ-CT	26/05/2021	Giao nhiệm vụ giám sát hoạt động ủy quyền	Không áp dụng
21	17/2021/QĐ-CT	04/06/2021	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	Không áp dụng
22	17A/2021/QĐ-CT	22/06/2021	Về việc hỗ trợ tiền học phí cho con của người lao động nước ngoài_Mr. Huh	Không áp dụng
23	06/2021/QĐ-CT	29/06/2021	Về việc hỗ rợ tiền học phí cho con của người lao động nước ngoài _Mr. Soh	Không áp dụng
24	07/2021/QĐ-CT	12/07/2021	Quyết định chấm dứt HĐLĐ – Phong	Không áp dụng
25	18/2021/QĐ-CT	12/08/2021	Ban hành quy trình phân bổ tài sản trong hoạt động quản lý danh mục đầu tư	Không áp dụng
26	18A/2021/QĐ-CT	12/08/2021	Chi toàn bộ tiền hỗ trợ từ việc giảm đóng vào quỹ BHTN, BNN cho người lao động	Không áp dụng
27	19/2021/QĐ-CT	30/08/2021	Về việc hỗ trợ tiền học phí cho con của người lao động nước ngoài_Mr. Soh	Không áp dụng
28	20/2021/QĐ-CT	24/09/2021	Chi đồng phục 2021	Không áp dụng
29	21/2021/QĐ-CT	06/10/2021	Quyết định đầu tư vào quỹ MAFF	Không áp dụng
30	22/2021/QĐ-CT	06/10/2021	Quyết định đầu tư Mirae Asset Finance Company	Không áp dụng

31	23/2021/QĐ-CT	21/10/2021	Về việc hỗ trợ tiền học phí cho con của người lao động	Không áp dụng
32	24/2021/QĐ-CT	8/11/2021	Về việc hỗ trợ vé máy bay cho con của người lao động nước ngoài_Mr. Soh	Không áp dụng
33	25/2021/QĐ-CT	15/11/2021	Về việc hỗ trợ tiền học phí cho con của người lao động nước ngoài _Mr. Huh	Không áp dụng
34	26/2021/QĐ-CT	26/11/2020	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty lần 2	Không áp dụng
35	27/2021/QĐ-CT	20/12/2021	Thay đổi nhân sự phụ trách quản trị rủi ro	Không áp dụng
36	28/2021/QĐ-CT	28/12/2021	Quyết định chi thưởng 2021	Không áp dụng

III. Kiểm soát viên (Báo cáo 6 tháng/năm)/ ***Supervisors*** *(Semi-annual report/annual report):*

1. Thông tin về Kiểm soát viên/ *Information about Supervisors:*

Stt *No.*	Kiểm soát viên/ *Supervisors*	Chức vụ *Position*	Ngày bắt đầu/không còn là Kiểm soát viên *The date becoming/ceasing to be the Supervisors*	Trình độ chuyên môn *Qualification*
1	Ông/Mr.: Kim Jun Ho	Kiểm soát viên	Bổ nhiệm ngày 23/05/2018	Đại học

2. Cuộc họp của Kiểm soát viên /*Meetings of Board of Supervisors: Không áp dụng*

3. Hoạt động giám sát của Kiểm soát viên đối với Chủ tịch Công ty, Ban Giám đốc điều hành /*Supervising Chairman, Board of Management by Supervisors:*

- Thực hiện giám sát hoạt động của Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc trong hoạt động quản lý và điều hành kinh doanh của Công ty;

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Chủ tịch Công ty trước khi trình Chủ Sở hữu.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Kiểm Soát viên đối với hoạt động của Chủ tịch Công ty, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác/the *coordination among the Supervisor, Board of Directors and other managers:*

- Trong năm 2021, Kiểm soát viên được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện chức năng giám sát của mình tại Công ty thông qua việc Công ty cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu cần thiết liên quan đến hoạt động kinh doanh, tính hình tài chính và quản trị của công ty theo yêu cầu của Kiểm Soát Viên.

5. Hoạt động khác của Kiểm soát viên/*Other activities of the Supervisors: Không có.*

IV. Ban điều hành/Board *of Management*

STT *No.*	Thành viên Ban điều hành/Members *of Board of Management*	Ngày tháng năm sinh *Date of birth*	Trình độ chuyên môn *Qualification*	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ *Date of appointment / dismissal of members of*

				the Board of Management /
	Ông/*Mr.:* Soh Jin Wook	20/11/1972	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 26/11/2021

V. Kế toán trưởng/Chief *Accountant*

Họ và tên *Name*	Ngày tháng năm sinh *Date of birth*	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ *Qualification*	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm *Date of appointment/ dismissal*
Vũ Thị Thúy Lụa	18/04/1984	Đại học	Bổ nhiệm ngày 09/07/2019

VI. Đào tạo về quản trị công *ty/Training courses on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:* Không áp dụng do Công ty TNHH Quản lý quỹ Mirae Asset (Việt Nam) hoạt động theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nên cán bộ quản lý của công ty không yêu cầu phải tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) *Securities trading*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty/ *Relationship with the*

		account (ifany)				*affiliated person*	*be affiliated person*		*Company*
A. Tổ chức									
1	Mirae Asset Global Investment Co., Ltd	077FCC4123		Giấy đúng ký kinh doanh số 211-86-23290 do Cơ quan thuế Hàn quốc cấp ngày 23/07/1997	Tower 1 (Gran Seoul Bldg), 33 Jong-ro, Jongno-gu, Seoul, Kore	20/08/2018			Công ty mẹ
2	Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Tăng Trưởng Mirae Asset Việt Nam (MAGEF)	SCBB669999 tại Ngân Hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered (Việt Nam)		Giấy phép lập quỹ số 39/GCN-UBCK do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 23/07/2019	Tầng 38, Keangnam Landmark 72 Tower, Khu E6, Khu Đô Thị Mới Cầu Giấy, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	23/07/2019			Quỹ mở do Công ty quản lý
3	Quỹ ETF MAFM VN30 (FUEMAV30)	SHVB434040 tại Ngân hàng TNHH Một thành viên Shinhan Việt Nam		Giấy phép lập quỹ số 46/GN-UBCK do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 29/10/2020	Tầng 38, Keangnam Landmark 72 Tower, Khu E6, Khu Đô Thị Mới Cầu Giấy, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	29/10/2020			Quỹ hoán đổi danh mục do Công ty quản lý
4	Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Mirae Asset (Việt Nam)	BIDB577777 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi		Giấy phép lập quỹ số 42/GCN-UBCK do Ủy ban chứng khoán Nhà	Tầng 38, Keangnam Landmark 72 Tower, Khu E6, Khu Đô Thị	12/11/2021			Quỹ mở do Công ty quản lý

		nhánh Hà Thành		nước cấp ngày 12/11/2021	Mới Cầu Giấy, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội				
B. Cá nhân									
1	Huh Hong Suk	Không có	Chủ tịch – Người đại diện theo pháp luật			23/05/2018			Chủ tịch – Người đại diện theo pháp luật của Công ty
2	Soh Jin Wook	Không có	Tổng Giám đốc			26/11/2021			Tổng giám đốc
3	Vũ Thị Thúy Lụa	Không có	Kế Toán Trưởng			09/07/2019			Kế Toán Trưởng
4	Kim Jun Ho	Không có	Kiểm Soát Viên			23/05/2018			Kiểm Soát Viên
5	Lại Minh Quyên	Không có	Kiểm Toán Nội Bộ			15/03/2019			Kiểm toán nội bộ

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/ individual*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.* date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transactions with the Company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) *Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*
1	Mirae Asset Global Investment Co., Ltd	Công ty Mẹ	Giấy đúng ký kinh doanh số 211-86-23290 do Cơ quan thuế Hàn quốc cấp ngày 23/07/1997	Tower 1 (Gran Seoul Bldg), 33 Jong-ro, Jongno-gu, Seoul, Kore	Theo báo cáo tài chính của Công ty	Không có	Được công bố trong Báo cáo tài chính của Công ty	
2	Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Tăng Trưởng Mirae Asset	Quỹ mở do Công ty quản lý	Giấy phép lập quỹ số 39/GCN-UBCK do	Tầng 38, Keangnam Landmark 72 Tower,	Theo báo cáo tài chính của Công ty	Không có	Nhận giá dịch vụ quản lý, được công bố trong Báo cáo	

	Việt Nam (MAGEF)		Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 23/07/2019	Khu E6, Khu Đô Thị Mới Cầu Giấy, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội			tài chính của Công ty	
3	Quỹ ETF MAFM VN30 (FUEMAV30)	Quỹ ETF do Công ty quản lý	Giấy phép lập quỹ số 46/GN-UBCK do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 29/10/2020	Tầng 38, Keangnam Landmark 72 Tower, Khu E6, Khu Đô Thị Mới Cầu Giấy, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	Theo báo cáo tài chính của Công ty	Không có	Nhận giá dịch vụ quản lý, được công bố trong Báo cáo tài chính của Công ty	
4	Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Mirae Asset (Việt Nam)	Quỹ mở do Công ty quản lý	Giấy phép lập quỹ số 46/GN-UBCK do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 29/10/2020	Tầng 38, Keangnam Landmark 72 Tower, Khu E6, Khu Đô Thị Mới Cầu Giấy, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	Công ty Quản lý quỹ thực hiện góp vốn vào quỹ khi IPO (tháng 10/2021). Dịch vụ quản lý quỹ được thực hiện theo báo cáo tài chính của công ty	Quyết định đầu tư số 21/2021/QĐ-CT của Chủ tịch Công ty ngày 06/10/2021	Công ty mua 1.000.000 chứng chỉ quỹ, tương đương 10.000.000.000 đồng tại thời điểm quỹ chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng. Ngoài ra, Công ty nhận giá dịch vụ quản lý quỹ, giá trị giao dịch được thể hiện trong báo cáo tài chính của Công ty	

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm *soát/ Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Stt *No.*	Người thực hiện giao dịch *Transaction executor*	Quan hệ với người nội bộ *Relationship with internal persons*	Chức vụ tại CTNY *Posittion at the listed Company*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No. /Passport No., date of issue, place of Issue*	Địa chỉ *Address*	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát *Name of subsidiaries or companies which the Company control*	Thời điểm giao dịch *Time of transaction*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*
1	Soh Jin Wook		Tổng Giám đốc			Quỹ MAGEF	20/01/2020	Đầu tư, 25.974,46 CCQ, giá trị giao dịch: 259.744.600 đồng	
						Quỹ MAFF	27/09/2021	Mua 10.000 CCQ, giá trị giao dịch: 1.000.000.000 đồng (mua trong kỳ IPO trước khi Quỹ đc thành lập)	
2	Lại Minh Quyên		Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ			Quỹ MAGEF	20/01/2021	Đầu tư, 1.731,63 CCQ, giá trị giao dịch: 17.316.300 đồng	
						Quỹ MAGEF	03/02/2021	Đầu tư, 883,71 CCQ, giá trị giao dịch: 8.837.100 đồng	
						Quỹ MAGEF	30/06/2021	Đầu tư, 1.337,85 CCQ, giá trị giao dịch: 13.378.500 đồng	
						Quỹ MAGEF	21/07/2021	Đầu tư 1.399,54 CCQ, giá trị giao	

								dịch: 13.990.540 đồng	
						Quỹ MAFF	27/09/2021	Mua 7.000 CCQ, giá trị giao dịch: 70.000.000 đồng (mua trong kỳ IPO trước khi Quỹ đc thành lập)	
	Giao dịch của người có liên quan của bà Lại Minh Quyên – người nội bộ								
2.1.	Lại Ly Ly	Em gái				Quỹ MAFF	27/09/2021	Mua 100 CCQ, giá trị giao dịch: 1.000.000 đồng (mua trong kỳ IPO trước khi Quỹ đc thành lập)	
2.2	Lại Minh Thu	Em gái				Quỹ MAFF	27/09/2021	Mua 100 CCQ, giá trị giao dịch: 1.000.000 đồng (mua trong kỳ IPO trước khi Quỹ đc thành lập)	
2.3.	Lại Kim Giang	Bố				Quỹ MAFF	27/09/2021	Mua 100 CCQ, giá trị giao dịch: 1.000.000 đồng (mua trong kỳ IPO trước khi Quỹ đc thành lập)	
2.4	Nguyễn Thị Thịnh	Mẹ				Quỹ MAFF	27/09/2021	Mua 201.000 CCQ, giá trị giao dịch: 201.000.000 đồng (mua trong kỳ IPO trước khi Quỹ đc thành lập)	
3	Vũ Thị Thúy Lụa		Kế toán trưởng		21 ngõ 6 phố Đội	Quỹ MAGEF	03/02/2021	Đầu tư, 2.651,14 CCQ, giá trị giao	

					Nhân, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà Nội			dịch: 26.511.400 đồng	
						Quỹ MAFF	27/09/2021	Mua 2.000 CCQ, giá trị giao dịch: 20.000.000 đồng (mua trong kỳ IPO trước khi Quỹ đc thành lập)	
						Quỹ MAGEF	22/12/2021	Bán 2.651,14 CCQ, giá trị giao dịch: 42.037.324 đồng	
	Giao dịch của người có liên quan của Bà Vũ Thúy Lụa								
3.1	Nguyễn Hữu Quân	Chồng				Quỹ MAFF	27/09/2021	Mua 2.000 CCQ, giá trị giao dịch: 20.000.000 đồng (mua trong kỳ IPO trước khi Quỹ đc thành lập)	
						Quỹ MAGEF	22/12/2021	Bán 2.000 CCQ, giá trị giao dịch: 31.714.624 đồng	
3.2	Vũ Thị Nhung	Chị gái				Quỹ MAFF	27/09/2021	Mua 2.000 CCQ, giá trị giao dịch: 20.000.000 đồng (mua trong kỳ IPO trước khi Quỹ đc thành lập)	
						Quỹ MAGEF	22/12/2021	Bán 3.000 CCQ, giá trị giao dịch: 47.568.960 đồng	
3.3	Vũ Đức Thuận	Bố				Quỹ MAFF	27/09/2021	Mua 2.000 CCQ, giá trị giao dịch: 20.000.000 đồng (mua trong kỳ	

								IPO trước khi Quỹ đc thành lập)	
4	Huh Hong Suk		Chủ tịch Công ty			Quỹ ETF	5/02/2021-25/02/2021	Đầu tư, 45.000 CCQ, giá trị giao dịch: 450.000.000 đồng	
						Quỹ ETF	26/05/2021-24/06/2021	Bán 45.000 CCQ, giá trị (theo mệnh giá): 450.000.000 đồng	
						Quỹ MAGEF	25/08/2021	Bán 74.932,11 CCQ, giá trị giao dịch 749.321.000 đồng	
						Quỹ MAFF	27/09/2021	Mua 350.000 CCQ, giá trị giao dịch: 350.000.000 đồng (mua trong kỳ IPO trước khi Quỹ đc thành lập)	

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects:* Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting)*: Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO):* Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers:* Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/Share ***transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)***

Không có, do Công ty TNHH Quản lý quỹ Mirae Asset (Việt Nam) là Công ty trách nhiệm hữu hạn, nên không có giao dịch cổ phiếu của Công ty

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không có

Nơi nhận/Recipients:

- Lưu: VT , Bộ phận KSNB
- Archived: ...

CHỦ TỊCH CÔNG TY
CHAIRMAN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Sign, full name and seal)

S.G.P: 36 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN QUẢN LÝ QUỸ MIRAE ASSET (VIỆT NAM)
Q. NAM TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

HUH HONG SUK